TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6-THANH HOÁ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: /2026/QĐST-HNGĐ	*Thanh Hoá, ngày 03 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số: 11/2026/ TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2026 về việc: " ***Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*** " giữa: Nguyên đơn: Anh Nguyễn Cao S sinh năm 1986
Bị đơn: Chị Đỗ Thị L sinh năm 1996
Đều trú tại: Thôn B, xã L, Tỉnh Thanh hóa

- Căn cứ vào khoản 1 điều 28; điều 212 và 213; khoản 3 điều 144; khoản 3 điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Điều 55; 81;82;83; 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.
- Căn cứ điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326 /UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội; mục 1.1 (phần án phí Dân sự) danh mục về án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326 ngày 30 tháng 12 năm 2017.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Cao S sinh năm 1986
Địa chỉ: Thôn B, xã L, tỉnh Thanh Hóa
Bị đơn: Chị Đỗ Thị L sinh năm 1996
Địa chỉ: Thôn Bang Thôn, xã Lĩnh Toại, Tỉnh Thanh hóa

2.Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Cao S và chị Đỗ Thi L.

- Phần con cái: Vợ chồng có 03 con chung là cháu Nguyễn Thị H (nữ) sinh ngày 01/12/2013 và cháu Nguyễn Đỗ Thiên A (nam) sinh ngày 22/10/2018 và cháu Nguyễn Hà N (nữ) sinh ngày 04/9/2024 . Hai bên thống nhất giao cháu Nguyễn Thị H và cháu Nguyễn Hà N cho chị Đỗ Thị L được trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên và giao

cháu Nguyễn Đỗ Thiên A cho anh Nguyễn Cao S được trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên. Không ai phải đóng góp nuôi con chung cho ai.
Các bên được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, bên trực tiếp nuôi không được ngăn cấm. Vì quyền lợi của con cái, khi cần thiết các bên đương sự được quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con chung và việc đóng góp nuôi con chung.
-**Về tài sản**: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí: Án phí DSST anh Nguyễn Cao S phải nộp 75.000đ; chị Đỗ Thi L phải nộp: 75.000đ. Hai bên thỏa thuận anh S nộp toàn bộ số tiền án phí Ly hôn sơ thẩm của hai người. Chuyển tiền tạm ứng án phí anh Nguyễn Cao S đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tại phòng thi hành án dân sự khu vực 6-Thanh Hoá theo biên lai thu số 0000256 ngày 12 tháng 01 năm 2026 sang phần án phí dân sự mà hai người phải nộp. Như vậy, các đương sự đã thi hành xong về phần án phí.
Trả lại cho anh Nguyễn Cao S số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 – Thanh Hóa sau khi trừ đi số tiền án phí Ly hôn sơ thẩm mà hai người phải nộp.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.
3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-VKS khu vực 6-TH
- Các đương sự
-Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hoá
-UBND xã Lĩnh Toại, tỉnh Thanh Hoá
-Lưu hồ sơ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6-THANH HOÁ
THẨM PHÁN